

Bản án số: 11 /2020/HS-ST  
Ngày 7-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Chuông và ông Bùi Quốc Huy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Long- kiểm sát viên.

Trong ngày 7 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Bá T**. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1994. Tại: T, phường T, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: T, phường T, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá ( học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Bá T và bà Hoàng Thị B.

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 27-4-2012 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản” tại bản án số 24/2012/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-02-2013.

Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 29-11-2019.

Người bị hại: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990 và anh Mạc Duy L, sinh năm 1987.

Đều trú tại: H, phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1967

Nơi cư trú: T, phường T, thị xã KM, tỉnh Hải Dương

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và anh Mạc Duy H, sinh năm 1977

Đều ở địa chỉ: Số nhà 66, đường T, phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương

2. Anh Trương Văn T, sinh năm 1991

Nơi cư trú: phường M, thị xã KM, tỉnh Hải Dương

*( bị cáo T có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà B có mặt, người bị hại chị H, anh L, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị H, anh H, anh T đều vắng mặt và có đề nghị xét xử vắng mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 27-11-2019 Phạm Bá T một mình điều khiển xe mô tô YAMAHA nhãn hiệu Sirius biển số 34D1- 060.98 ( xe mượn của bà Hoàng Thị Bé, sinh năm 1967, nơi cư trú tại Tổng Buồng, phường Thái Thịnh, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) để đi chơi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến ngã tư Huê Trì, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương T quan sát thấy chị Phạm Thị H, sinh năm 1990 địa chỉ: Khu dân cư H, phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương đang mua đồ tại khu vực chợ Huê Trì có để chiếc ví giả da trong chiếc túi nilon màu hồng treo ở móc xe mô tô biển kiểm soát 34D1-056.98 của chị. T đã nảy sinh ý định lấy tài sản trong chiếc ví của chị Huế. Sau khi mua xong chị H điều khiển xe mô tô chở con là cháu Mạc Minh Đ, sinh năm 2017 đi về hướng đình Huê Trì. T thấy vậy điều khiển xe đi phía sau chị H một đoạn rồi vượt trái đi song song với xe của chị. T dùng tay phải giật lấy chiếc túi nilon màu hồng bên trong có đựng 01 chiếc ví của chị H rồi tăng ga bỏ chạy. Chị H đuổi theo nhưng không kịp. T điều khiển xe mô tô ra khu vực nghĩa trang thuộc khu dân cư D, phường L, thị xã KM, tỉnh Hải Dương rồi dừng lại, T bỏ chiếc ví ra kiểm tra thấy bên trong có số tiền 2.260.000 đồng; 04 thẻ ATM; 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng kí xe mô tô, số tiền 2.260.000 đồng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Phạm Thị H. T cất tất cả các tài sản trên vào túi quần đang mặc rồi đi về nhà. Số tiền 2.260.000 đồng T đã sử dụng 1.040.000 đồng để cuộc điện thoại của T đang cầm cố tại cửa hàng của anh Mạc Duy H, chị Nguyễn Thị H đều ở địa chỉ: Phường A, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; 30.000 đồng để cắt tóc tại quán của anh Trương Văn T, sinh năm 1991 ở phường M, thị xã KM, tỉnh Hải Dương. T chi tiêu cá nhân hết số tiền 740.000 đồng còn lại 450.000 đồng. Chị H và anh T đã giao nộp cho cơ quan

điều tra toàn bộ số tiền trên.

Ngày 27-11-2019 chị H có đơn trình báo đến Công an thị xã Kinh Môn. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã triệu tập T đến làm việc. T khai nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp toàn bộ tài sản chiếm đoạt được của chị H gồm: 01 chiếc ví giả da màu xanh tím than nhãn hiệu EYES IN LOVE, 04 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng kí xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô, số tiền 450.000 đồng và chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 34D1- 06098.

Tại bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kinh Môn số 16/HĐĐG ngày 09-12-2019 kết luận: 01 chiếc ví giả da mua mới là  $120.000 \text{ đồng} \times 5\% = 6.000 \text{ đồng}$ .

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 05-12-2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho chị Phạm Thị H gồm: 01 chiếc ví giả da màu xanh tím than nhãn hiệu EYES IN LOVE, 04 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng kí xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô; số tiền 1.520.000 đồng. Chị H, anh L sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu T phải bồi thường về dân sự. Chị Nguyễn Thị H, anh Mạc Duy H không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 1.040.000 đồng. Anh Trương Văn T không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền 30.000 đồng. Chị H, anh H, anh T đề nghị giải quyết về số tiền trên theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha loại Sirius BKS 34D1- 060.98, ngày 05-12-2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho bà Hoàng Thị Bé.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 01-4-2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “ Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là chị Phạm Thị H, anh Mạc Văn L không có mặt tại phiên tòa nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm tại quá trình điều tra và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Mạc Duy H, chị Nguyễn Thị H, anh Trương Văn T đều vắng mặt tại phiên tòa và cũng có ý kiến giữ nguyên quan điểm như trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Bá T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Bá T từ 4 năm đến 4 năm 3 tháng tù thời hạn tính từ ngày 29-11-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết

Về án phí: Bị cáo Phạm Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Bá T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27-11-2019 bị cáo Phạm Bá T đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn L gồm 01 chiếc ví giả da màu xanh tím than nhãn hiệu EYES IN LOVE trị giá 6.000 đồng, 04 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng kí xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô, số tiền 2.260.000 đồng bằng cách cướp giật. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.266.000 đồng. Bị cáo dùng xe mô tô để tiếp cận bị hại và sau khi chiếm đoạt tài sản thì nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” ; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Về nhân thân bị cáo, năm 2012 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó cũng chứng tỏ bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị H, anh Mạc Văn L đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Anh Mạc Duy H, chị Nguyễn Thị H, anh Trương Văn T đều không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền bị thu nên không đặt ra việc giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7]. Về vật chứng: 01 chiếc ví giả da màu xanh tím than nhãn hiệu EYES IN LOVE, 04 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng kí xe mô tô, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô; số tiền 1.520.000 đồng đã được trả lại cho chị H, anh L. Đối với chiếc xe mô tô Yamaha loại Sirius BKS 34D1- 060.98, ngày 05-12-2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã trả lại cho bà Hoàng Thị Bé. Do vậy không đặt ra việc giải quyết về vật chứng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phạm Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Phạm Bá T 3 năm 9 tháng tù ( *ba năm chín tháng tù*)  
thời hạn tính từ ngày 29-11-2019.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.
4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
5. Về án phí: Bị cáo Phạm Bá T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình  
sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày  
tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt  
thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ  
ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an thị xã  
Kinh Môn;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải  
Dương;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn ( khi bản  
án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin**

**Nguyễn Thị Nguyệt**

